

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU.....	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	3
4. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài.....	4
5. Phương pháp nghiên cứu.....	5
6. Cấu trúc của luận án.....	6
CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU THƠ MỚI TỪ GÓC ĐỘ LOẠI HÌNH.....	7
1.1. Nghiên cứu loại hình Thơ mới giai đoạn trước 1945.....	7
1.2. Nghiên cứu loại hình Thơ mới giai đoạn 1945 - 1954.....	19
1.3. Nghiên cứu loại hình Thơ mới giai đoạn từ 1954 - 1975.....	21
1.4. Nghiên cứu loại hình Thơ mới từ 1975 đến nay.....	26
1.5. Tiểu kết.....	30
CHƯƠNG 2. VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU LOẠI HÌNH VĂN HỌC VÀ LOẠI HÌNH THƠ...32	32
2.1. Loại hình học văn học: những tiền đề lịch sử và nhận thức.....	32
2.2. Từ lý thuyết đến thực tiễn ứng dụng.....	44
2.3. Nghiên cứu loại hình thơ.....	49
2.4. Tiểu kết.....	52
CHƯƠNG 3. LOẠI HÌNH THƠ MỚI, NHÌN TỪ ĐẶC TÍNH KIỂU TƯ DUY .53	53
3.1. Tư duy thơ là gì?.....	53
3.2. Tính dân tộc và thời đại trong kiểu tư duy Thơ mới.....	56
3.3. Thơ mới - diễn ngôn của con người cá nhân trong môi trường đô thị kiểu phương Tây.....	68
3.4. Từ Thơ trung đại đến Thơ mới: sự dịch chuyển của những đặc trưng loại hình.....	79
3.5. Từ Thơ mới đến những hình thái thơ sau Thơ mới.....	91
3.6. Tiểu kết.....	102
CHƯƠNG 4. LOẠI HÌNH THƠ MỚI, NHÌN TỪ CẤU TRÚC KIỂU TƯ DUY 104	104
4.1. Quan niệm về chất thơ: hạt nhân trong cấu trúc kiểu tư duy thơ.....	104
4.2. Cách kiến tạo thể giới nghệ thuật của Thơ mới.....	112

4.2.1. Mô hình kiến tạo thế giới nghệ thuật của Thơ mới	112
4.2.2. Kiến tạo nhạc tính của Thơ mới	118
4.2.2.1. Âm thanh trong Thơ mới - kiến tạo giai điệu	118
4.2.2.2. Kiến tạo nhịp điệu của Thơ mới	122
4.2.3. Kiến tạo âm điệu của Thơ mới	127
4.3. Tiểu kết	134
KẾT LUẬN	136
TÀI LIỆU THAM KHẢO	141

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Thơ mới, một khái niệm cho đến giờ đã đặt chúng ta vào những phạm trù nghĩa khá đa dạng, cần phải suy xét kỹ lưỡng hơn. Bản thân khái niệm này đã hàm chứa trong đó sự tương sánh với Thơ cũ, đồng thời nó cũng mang ý nghĩa là một thời đoạn trong lịch sử thơ ca dân tộc, Thơ mới còn là một trào lưu, một phong cách, một kiểu – một loại hình thơ. Thậm chí, trong suy nghĩ về những động hướng của một nền văn học, thơ ca tiên tiến, Thơ mới còn đặt ra yêu cầu có tính cốt thiết về tư duy, tâm thế, bản chất của sáng tạo nghệ thuật. Luận án, *Thơ mới, nhìn từ góc độ loại hình* tập trung vào khía cạnh loại hình, kiểu/ lối Thơ mới nhằm chỉ ra tư cách loại hình của Thơ mới trong tương quan với những hình thái thơ trước và sau nó. Như thế, những vấn đề căn bản làm động lực cho sự lựa chọn nghiên cứu chính là: Thơ mới có phải là một loại hình thơ không? Những điều kiện sinh thành, vận động và phát triển của Thơ mới, đặc tính và cấu trúc của loại hình trên phương diện cốt yếu là kiểu tư duy cho phép Thơ mới hiện diện với tư cách loại hình trong tiến trình thơ trữ tình của Việt Nam. Những nghiên cứu đã có về Thơ mới đã manh nha đề cập đến vấn đề loại hình, tuy nhiên, sự nghiên cứu một cách hệ thống, giới thuyết rõ về loại hình thơ, loại hình Thơ mới với những tiêu chí loại hình cụ thể cho đến nay lại chưa có. Điều đó khiến cho vấn đề của luận án trở nên hữu ích hơn trong lịch sử nghiên cứu Thơ mới nói riêng và tiến trình thơ Việt nói chung.

Nghiên cứu Thơ mới trong giai đoạn hiện nay thực sự là một thử thách. Trong các thư viện, trường học, viện nghiên cứu người ta có thể điểm ra hàng trăm công trình nghiên cứu về Thơ mới từ tác giả đến tác phẩm, khuynh hướng, trường phái, thi pháp, ngôn ngữ, phong cách, thể loại,... Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của triết học nhân sinh, triết học ngôn ngữ, khoa học xã hội nhân văn, sự du nhập của các lý thuyết, phương pháp nghiên cứu văn học hiện đại, Thơ mới lại có thêm cơ hội để được soi chiếu, thảo luận một cách toàn vẹn hơn. Hẳn những nhà nghiên cứu hiện nay không phủ nhận hướng nghiên cứu từ góc độ Phân tâm học, Cấu trúc luận, Hiện tượng luận, Nữ quyền luận, nghiên cứu Thơ mới từ lý thuyết diễn ngôn, lý thuyết Trường văn học, Nhân học văn hóa, Xã hội học văn học, Mỹ học tiếp nhận, Giải cấu trúc,... đem đến nhiều gợi ý cho việc tiếp cận Thơ mới. Bên cạnh đó, vấn đề thực thể Thơ mới vẫn chưa được mô tả một cách toàn vẹn với sự vắng mặt của những tác giả, tác phẩm bàn

nhì, bàn ba, những diễn ngôn góp phần kiến tạo Thơ mới nhưng không có mặt trong các “điện thờ” hay bị xem nhẹ, bị mặc nhiên biến thành các diễn ngôn phụ trợ, làm tôn lên các đỉnh cao. Mặt khác những nghiên cứu ở miền Nam thời kỳ 1954 - 1975 về Thơ mới cũng chưa được chú ý thỏa đáng để thấy rằng thành tựu nghiên cứu Thơ mới trong tri thức phổ thông vẫn đầy thiếu khuyết.

Trong bối cảnh những giá trị truyền thống đang chìm đắm trong khủng hoảng nội tại đòi hỏi được giải quyết, các tín hiệu mới từ phương Tây đang du nhập và ảnh hưởng mạnh mẽ, đòi hỏi được khẳng định, được sinh tồn, văn học là hình thái cơ bản để biểu đạt những vận động lớn lao, tinh vi ấy. Thơ mới đã hấp thu và biểu hiện trong mình những giao lưu vừa đa dạng, vừa phong phú, cả những bí ẩn còn chưa thể tường giải. Trong suốt chiều dài nghiên cứu Thơ mới, các thành tựu đã có chưa phải đã là đáp số cuối cùng, dĩ nhiên nó cũng đã làm thỏa mãn nhiều trí lực.

Các nhà nghiên cứu, những người quan tâm có thể liệt kê nhiều công trình nghiên cứu lớn nhỏ, ở mọi cấp độ về Thơ mới. Tuy nhiên, xem xét Thơ mới từ lý thuyết loại hình với một hệ nguyên tắc nhận diện, đặt trong tiến trình thơ Việt từ khởi thủy đến hiện đại hay nhìn ra nền thơ cận hiện đại của các nước trong khu vực Đông Á lại là vấn đề chưa được luận giải một cách hệ thống. *Thơ mới, nhìn từ góc độ loại hình* thực sự đặt ra vấn đề cần phải giải quyết.

Nghiên cứu Thơ mới, quy luật sáng tạo của loại hình thơ này (một loại hình thơ phát triển rực rỡ bậc nhất trong lịch sử thơ trữ tình Việt Nam) giúp chúng ta có cái nhìn chân xác hơn về diễn trình và sự vận động của mỹ học thơ ca dân tộc. Từ đó, hình thành những nhận thức có tính nguyên lý về mỹ học của loại hình thơ trữ tình nói chung.

Việc nghiên cứu, giảng dạy, học tập, thưởng thức Thơ mới cần có những định hướng đa dạng hơn, toàn diện hơn để phù hợp với sự đa dạng, phong phú, tính phức tạp của bản thân Thơ mới. Đồng thời, trong bối cảnh đương đại, việc nhận diện một hiện tượng thơ ca của quá khứ lại càng phải được tiến hành một cách toàn diện bởi chính những công cụ của thời đại sau soi chiếu lại các hệ giá trị của thời đại đã qua. Thơ mới cần được nghiên cứu dưới góc độ là một hiện tượng văn hóa. Điều đó thiết nghĩ sẽ được bổ sung chính từ những kết quả nghiên cứu của nhiều nhà nghiên cứu, nhiều thế hệ,...

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích: Luận án hướng đến việc mô tả, lý giải và khẳng định: Thơ mới là một loại hình thơ trong tiến trình thơ trữ tình Việt Nam từ khởi thủy đến hiện đại.

Nhiệm vụ của luận án:

- Mô tả lịch sử nghiên cứu vấn đề Loại hình Thơ mới
- Giới thuyết về lý thuyết loại hình trong nghiên cứu văn học và thơ ca
- Mô tả và lý giải để minh chứng tư cách loại hình của Thơ mới trong tiến trình thơ Việt Nam từ khởi thủy đến hiện đại. Đồng thời luận án cũng mở ra hướng nghiên cứu loại hình Thơ mới như một hiện tượng có tính quy luật trên phạm vi khu vực Đông Á.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Thơ mới Việt Nam 1932 – 1945 với tư cách là một lối thơ, kiểu thơ – một loại hình. Trong thực tế, đối tượng Thơ mới 1932 - 1945 rất lớn. Ý thức được điều này chúng tôi chỉ khảo sát những tác giả, tác phẩm đã được tuyển chọn trong công trình *Thơ mới 1932 - 1945 tác giả và tác phẩm*, Nhà xuất bản Hội Nhà văn, tái bản lần thứ 6, năm 2004.

Phạm vi nghiên cứu: xem xét Thơ mới trong tiến trình thơ Việt Nam, nhận diện loại hình Thơ mới trong sự tương sánh với loại hình Thơ trung đại và một vài hình thái thơ sau Thơ mới. Như thế, luận án hướng vào nghiên cứu nội quan Thơ mới để chỉ ra sự khác biệt làm nên tư cách loại hình của nó. Nghĩa là nghiên cứu sự biến đổi về đặc tính và cấu trúc của bản thân Thơ mới đồng thời không tách rời nó khỏi tổng thể là tiến trình thơ trữ tình Việt Nam.

Để khẳng định Thơ mới là một loại hình thơ chúng tôi hình thành một trục nghiên cứu có tính chất quy chiếu để nhận diện loại hình Thơ mới: **Kiểu tư duy Thơ mới**. Từ kiểu tư duy Thơ mới, các vấn đề: *quan niệm về chất thơ, hình thức tổ chức văn bản ngôn từ nghệ thuật đặc thù của Thơ mới, các phương tiện nổi bật (nổi bật nhất của loại hình này mà yếu hoặc không biểu hiện ở loại hình khác) để kiến tạo thế giới nghệ thuật,...*

4. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

Đề tài đem đến những kiến giải có tính tổng quát về Thơ mới trên phương diện là một loại hình thơ, đóng góp vào lịch sử diễn giải, nghiên cứu và định vị Thơ mới Việt Nam 1932 - 1945 trong tiến trình thơ Việt Nam từ khởi thủy đến hiện đại và đề xuất nghiên cứu Thơ mới trong bối cảnh thơ ca khu vực Đông Á thời cận hiện đại.

Xem xét Thơ mới trong tính tự trị của một trường văn học cùng với sự lý giải từ các thiết chế, bối cảnh tạo nên “chân lý”, “tri thức”, “quyền lực” (M. Foucault) của diễn ngôn Thơ mới, hẳn người nghiên cứu sẽ hiểu vì sao Thơ mới được sinh ra, tồn tại, vận hành và tiêu vong, kể cả những “đứt đoạn” mang sử tính trong diễn trình của thơ Việt từ khởi thủy đến hiện đại. Các vấn đề về sự phân tranh mới cũ hay chính là sự đối thoại tranh giành quyền lực của các diễn ngôn. Chân lý của thời đại luôn là sự áp chế và loại trừ những tri thức, chân lý của thời đại khác, của các diễn ngôn khác. Hệ thống thiết chế mới được dựng nên là căn nguyên của sự sinh thành một diễn ngôn mới, tạo nên các trật tự diễn ngôn như ta đã thấy. Diễn ngôn về diễn ngôn Thơ mới, nhà in, báo chí, chữ quốc ngữ, sự truyền bá văn hóa phương Tây, sự biến đổi của đô thị phong kiến phương Đông sang mô hình đô thị kiểu phương Tây, sự hình thành các giai tầng mới, con người thị dân tư sản,... chính là những thiết chế, những “huyền thoại” có hiệu lực áp chế, giải trừ các thiết chế lỗi thời, xác lập quyền lực của nền văn hóa tư sản trong đó có Thơ mới.

Nghiên cứu Thơ mới từ góc độ loại hình giải quyết được một vấn đề quan trọng nhất của bản thân diễn ngôn Thơ mới chính là mối quan hệ: quyền lực - chân lý của nó với các diễn ngôn của quá khứ (của nó) và diễn ngôn hình thành sau nó (với tham vọng phủ định, chôn vùi Thơ mới). Nghĩa là, dù cho các nghiên cứu đã có về kết cấu, giọng điệu, thể loại, vẫn cần phải xem xét Thơ mới trong tư cách là một loại hình, một chỉnh thể vẹn nguyên. Lý thuyết loại hình với quan điểm về “định tính loại hình” xem kết cấu, giọng điệu, thể loại,... là những cấp độ nhỏ hơn của bản thân một loại hình thơ (tiểu loại hình), lại vừa là những tham số để khảo sát loại hình tổng quát: Thơ mới. Chính vì thế, bản thân các tham số ấy chưa đủ tư cách trở thành một “phổ niệm loại hình” (Stankevic) khi đặt trong tương quan với loại hình Thơ trung đại và Thơ hậu Thơ mới - Thơ đương đại.

Từ đề tài, vấn đề lý thuyết loại hình trong nghiên cứu văn học và trong nghiên cứu thơ được giới thuyết mạch lạc hơn.

5. Phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp loại hình

Đề tài của luận án là Thơ mới, nhìn từ góc độ loại hình, vì thế phương pháp loại hình là phương pháp chủ đạo của luận án trong quá trình giải quyết vấn đề. Phương pháp này đòi hỏi các thao tác thống kê, phân tích, so sánh, phân loại, tổng hợp, đánh giá,... nhằm nhận diện loại hình Thơ mới trong thế đối thoại với các loại hình thơ trước và sau Thơ mới trong hành trình thơ trữ tình Việt Nam.

5.2. Phương pháp so sánh

Giữa phương pháp và thao tác đôi khi có nhiều sự nhập nhằng không dễ phân định. Chúng tôi sử dụng phương pháp so sánh trước hết như một ý thức về hướng giải quyết vấn đề tương đồng loại hình, khác biệt loại hình của Thơ mới với các loại hình thơ trước và sau nó. Mặt khác, trong quá trình thực hiện, thao tác so sánh chính là những hành động cụ thể nhằm thực hiện nhiệm vụ so sánh loại hình đã được tiên nghiệm.

5.3. Các phương pháp nghiên cứu nhân học văn hóa

Các phương pháp nghiên cứu nhân học tỏ rõ ưu thế trong việc thâm nhập vào cấu trúc tâm lý, tư duy và mỹ cảm của con người cá nhân cá thể. Lịch sử thơ ca là lịch sử của nhiều loại hình, vì thế, tính đồng đại và lịch đại trong cái nhìn hệ thống cần được ý thức và đồng thời được giải quyết trong quá trình thâm nhập các cấu trúc tư duy, mỹ cảm của con người ở từng thời kỳ khác nhau. Nhân loại học văn hóa là một ngành nghiên cứu, một khoa học vì thế nó có nhiều phương pháp, chúng tôi sử dụng những phương pháp của nhân loại học văn hóa như phân tích cấu trúc, phương pháp suy luận sử quan, phân tích xã hội học, phân tích ký hiệu học,...

5.4. Các phương pháp nghiên cứu tâm lý học sáng tạo

Tâm lý học sáng tạo cũng mang tham vọng thâm nhập vào bề sâu của hoạt động sáng tạo nghệ thuật. Hướng nghiên cứu lấy Kiểu tư duy làm trục lõi trong luận án tự nó tìm đến tâm lý học sáng tạo như một phương pháp đặc thù trong nghiên cứu thơ. Các phương pháp nghiên cứu tâm lý học sáng tạo có thể mang lại những mô tả tương

đòi về quá trình sáng tạo nghệ thuật thơ cùng với các thao tác trong trí tưởng, tinh thần thi sĩ. Cùng với phân tích thể giới nghệ thuật từ các dấu hiệu biểu trưng trên bề mặt văn bản như một hệ thống ký hiệu, nghiên cứu tâm lý học sáng tạo rất cần một năng lực cảm nhận, trực giác đôi khi không thể lý giải bằng thực nghiệm.

5.5. Phương pháp nghiên cứu liên ngành

Nghiên cứu liên ngành là hướng nghiên cứu ngày càng phổ biến và hiệu quả. Thực ra, bản thân các ngành nghiên cứu Văn học so sánh, Loại hình học, Nhân loại học văn hóa, Xã hội học,... đã thích ứng và thâm nhập trong nó tính ưu việt của nhiều phương pháp nghiên cứu trong các ngành khác. Sử dụng liên ngành các phương pháp là một cơ hội để vấn đề được soi chiếu nhiều chiều hơn, tránh được sự phiến diện và duy ý chí.

6. Cấu trúc của luận án

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, và Tài liệu tham khảo, Phụ lục, Luận án được cấu trúc thành 4 chương:

Chương 1. *Tổng quan vấn đề nghiên cứu Thơ mới từ góc độ loại hình*

Chương 2. *Vấn đề nghiên cứu loại hình văn học và loại hình thơ*

Chương 3. *Loại hình Thơ mới nhìn từ đặc tính kiểu tư duy*

Chương 4. *Loại hình Thơ mới nhìn từ cấu trúc kiểu tư duy*

Phụ lục: *Thơ mới trong bối cảnh phát triển của thơ Đông Á đầu thế kỷ XX*

CHƯƠNG 1

TỔNG QUAN VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU THƠ MỚI TỪ GÓC ĐỘ LOẠI HÌNH

Dù đã có lịch sử nghiên cứu hơn 80 năm, nhưng *Thơ mới, nhìn từ góc độ loại hình* lại chưa được đặt ra và giải quyết một cách hệ thống. Nhìn lại những nỗ lực của người đi trước, vẫn có thể nhận ra những dấu vết móng nền đã được ướm định. Để tiện cho việc theo dõi tiến trình nghiên cứu loại hình Thơ mới, chúng tôi chọn cách trình bày lịch sử vấn đề theo thời gian. Tuy nhiên, trong quá trình khảo sát tư liệu, chúng tôi nhận ra không có một công trình nào có tính chất toàn diện, hệ thống, giải quyết vấn đề Thơ mới là một loại hình thơ mà chủ yếu tập trung vào các vấn đề thi pháp, thể loại, các khuynh hướng sáng tác, kết cấu, giọng điệu,... Trong dòng chảy của thời gian, các vấn đề nghiên cứu đã nêu đều đụng chạm đến những khía cạnh tiêu loại hình trong loại hình Thơ mới. Về mặt lý thuyết, thể loại, giọng điệu, kết cấu hay khuynh hướng, trường phái đều là các tiêu loại hình của một loại hình thơ. Có thể đặt ra các vấn đề như loại hình tác giả, loại hình khuynh hướng (tượng trưng, lãng mạn, siêu thực...), loại hình kết cấu, loại hình giọng điệu trong Thơ mới,... Sự phong phú của các hướng nghiên cứu ấy như một đòi hỏi đến lúc cần phải có một sự tổng hợp, quy chiếu để nhận diện loại hình Thơ mới với tư cách là một loại hình thơ xét trong tiến trình thơ Việt từ khởi thủy đến hiện đại và nhìn ra các nền thơ trữ tình cận hiện đại của các quốc gia Đông Á.

1.1. Nghiên cứu loại hình Thơ mới giai đoạn trước 1945

Nhìn nhận ở bình diện tổng quát có thể thấy rằng chính cuộc tranh luận Mới - Cũ lại là cuộc tranh biện có tính toàn diện nhất về loại hình Thơ mới. Khi ấy, các vấn đề về thi pháp, giọng điệu, kết cấu, trường phái, khuynh hướng,... chưa được phổ biến như là những hệ thống công cụ để các nhà báo, nhà văn, các tay bình bút, diễn thuyết tận dụng nhằm công kích hay triệt hạ thành lũy của đối phương. Cuộc đối đầu Mới - Cũ đơn giản chỉ là sự nỗ lực bằng mọi giá để giành lấy cơ hội sinh tồn trong đời sống văn học của cả hai phe mới cũ. Từ diễn đàn của Hội khuyến học Sài Gòn, Nhà học hội Quy Nhơn đến mặt báo *Phụ nữ Tân văn*, *Phong hóa*, *Ngày nay*, *Văn học tạp chí*, *Hà Nội báo*, *An Nam tạp chí*, *Tiểu thuyết thứ bảy*,... Thơ mới và Thơ cũ đã tranh chiến với nhau một cách quyết liệt. Ngày ấy, Tản Đà đã ướm ngò: *Nếu không phá cách vứt luật điệu/ Khó cho thiên hạ đến bao giờ*. Nguyễn Văn Vĩnh dịch thơ La Fontaine cũng

đã dự báo trước một hình thái thơ mới sẽ xuất hiện. Tuy nhiên, lịch sử sinh thành của Thơ mới lại gắn với Phan Khôi - Chiến tướng tiên phong của Thơ mới với bài thơ *Tình già*. “Một lối thơ mới trình chánh giữa làng thơ” đăng trên *Phụ nữ tân văn*, số 122, ngày 10 tháng 3 năm 1932, chính thức khai sinh một hình thái thơ mới. Phần lớn giới nghiên cứu đều thống nhất ngày 10/3/1932 là thời khắc Thơ mới cất tiếng giữa làng thơ (Gần đây, Lại Nguyên Ân trên *Báo Điện tử tổ quốc* đã công bố thông tin bài “Một lối thơ mới trình chánh giữa làng thơ” của Phan Khôi kỳ thực đã được đăng trên *Tạp văn mùa xuân* của Báo *Đông Tây* trước tết năm 1932 - khi ấy, mừng một tết là ngày 6/2/1932 dương lịch, và bài phản hồi lại cũng đăng trên báo ấy ngày 17/2). Trong bài báo có tính chất tiên phong này, Phan Khôi đã róng riết đặt ra nhu cầu phải cách tân, phải đổi mới:

Thơ chữ Hán ư? Thì ông Lý, ông Đỗ, ông Bạch, ông Tô choán trong đầu tôi rồi. Thơ Nôm ư? Thì cụ Tiên Điền, bà Huyện Thanh Quan đè ngang ngực làm cho tôi thở không ra. Cái ý nào mình muốn nói lại không nói ra được nữa, thì đọc đi đọc lại nghe như họ đã nói rồi. Cái ý nào chưa nói mình muốn nói ra thì lại bị những niêm luật bó buộc mà không nói được [97, tr. 52].

Ông hô hào: “Duy tân đi! Cải lương đi!”, “Hễ câu thúc thì nó mất cái chân đi”, “Đại ý của lối Thơ mới này ra là: đem ý thật có trong tâm khảm tả ra bằng những câu có vần mà không phải bó buộc bởi những niêm luật gì hết” [97, tr. 52, 53] (Hiện tại chưa thấy giới học thuật có động thái gì về việc cuốn sách *Phụ nữ tân văn - Phấn son tô điểm son hà*, khảo cứu của Thiện Mộc Lan, có đưa ra thông tin về việc Phan Khôi thừa nhận *Tình già* là một bài viết theo điệu Cổ phong [47, tr. 255]). Theo quan điểm của chúng tôi, với những lý lẽ đưa ra để biện thuyết cho “một lối thơ mới” của Phan Khôi chính là đặt ra những tiêu chí để nhận diện một loại hình Thơ mới. Xem đây, có thể thấy Phan Khôi nhấn mạnh vào ý phá bỏ niêm luật, câu thúc, diễn tả một cách thành thật những trạng thái của tâm khảm. Sau khi Phan Khôi trình chánh lối thơ mới thì Vân Bằng trên *An Nam tạp chí*, số 39, ngày 30/4/1932 bày tỏ thái độ “Tôi thất vọng vì Phan Khôi” tỏ rõ quan điểm đứng về phái Thơ cũ. Ủng hộ sự trình chánh của Phan Khôi, Lưu Trọng Lư viết một *Bức thư ngỏ* đăng trên *Phụ nữ tân văn*, số 153, tháng 6/1932: “Thi ca ta ngày nay đang lúc ngấp ngoải, không có lấy một chút sinh khí, nếu không